

BÀI DẠY ONLINE MÔN TIN HỌC KHỐI 7

Bài Thực hành 6 : TRÌNH BÀY BẢNG ĐIỂM LỚP EM

2. Hoạt động hình thành kiến thức:

Bài tập 1: Thực hành định dạng văn bản số, căn chỉnh dữ liệu, tô màu văn bản, kẻ đường biên và tô màu nền

- + Khởi động Excel
- + Mở bảng tính hình 1.71 trang 66/SGK

Yêu cầu :

- +Nhập dữ liệu, thực hiện định dạng với phông chữ, kiểu chữ, cỡ chữ, và màu sắc khác nhau; dữ liệu số được căn giữa... theo mẫu
- + Hàng 1 có các ô từ A1 đến G1 được gộp thành một ô và nội dung được căn giữa bảng
- + Các cột và các hàng được tô các màu nền và kẻ đường biên để dễ phân biệt
- + Khi thực hiện xong các định dạng lưu bài lại

Tên	Ho và họ	Toán	Văn	Ngữ văn	Tự nhiên	Điểm trung bình
1	Đinh Văn Hồng An	9	9	9	9	9
2	Lê Thị Hải An	9	9	9	9	9
3	Lê Thị Anh	9	9	9	9	9
4	Phạm Đức Anh	9	9	9	9	9
5	Vũ Việt Anh	9	9	9	9	9
6	Phạm Thanh Bình	9	9	9	9	9
7	Tạ Quốc Bình	9	9	9	9	9
8	Nguyễn Linh Chi	9	9	9	9	9
9	Vũ Xuân Cường	9	9	9	9	9
10	Tạ Quốc Đạt	9	9	9	9	9
11	Nguyễn Anh Đức	9	9	9	9	9
12	Nguyễn Trung Kiên	9	9	9	9	9

Bài tập 2: Thực hành lập trang tính, sử dụng công thức, định dạng, căn chỉnh dữ liệu và tô màu

- + Khởi động chương trình bảng tính Excel
- + Lập trang tính với dữ liệu các nước trong khu vực Đông Nam Á như hình dưới đây (tên các nước trong cột B được nhập theo thứ tự bảng chữ cái) hình 1.72 trang 67/SGK

Stt	Quốc gia	Diện tích (Nghìn km ²)	Dân số (Triệu người)	Mật độ (Người/km ²)	Tỉ lệ dân số thành thị (%)
1	Bru-nây	6	0.4		74
2	Cam-pu-chia	181	13.3		15
3	Đông-ti-mo	15	0.9		8
4	In-đô-nê-xi-a	1919	221.9		42
5	Lào	237	5.9		19
6	Ma-lai-xi-a	330	26.1		62
7	Mi-an-ma	677	50.5		29
8	Phi-li-pin	300	84.8		48
9	Xin-ga-po	0.6	4.3		100
10	Thái Lan	513	65		31
11	Việt Nam	329.3	83.1		27

Yêu cầu :

- + Chèn thêm các hàng trống cần thiết, điều chỉnh hàng, cột và thực hiện các thao tác định dạng văn bản, định dạng số, màu nền, màu chữ ... như hình 1.73 trang 67/SGK.
- + Lưu bảng tính với tên Cac nuoc DNA.

lại

IV. Bài tập luyện tập :

Tạo trang tính với dữ liệu yêu cầu như sau :

- Danh sách Điểm TB HK1 của lớp em (15 học sinh)

- Nhập điểm các môn học
- Tính điểm TB của từng học sinh
- Áp dụng hàm tính ĐTB của HS có điểm cao nhất.
- Áp dụng hàm tính ĐTB của HS có điểm thấp nhất.
- Định dạng trang tính, căn lề và tô màu dữ liệu cho phù hợp.

Lưu ý : phân ghi bài học, học sinh xem tài liệu các trang tính hình 1.71 và 1.72 trang 66-67 trong SGK không phải vẽ hình, chỉ ghi lý thuyết phần nội dung thực hành.